



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2021

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi là “**Đại hội**”) của Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Tham dự và phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền.
2. Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được nhận một Thẻ biểu quyết (trên đó ghi số đăng ký – mã cổ đông, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó)
4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại Đại hội.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và trong trường hợp này hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi;

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hạn sử dụng, Giấy mời, Giấy triệu tập, Giấy ủy quyền (nếu có) hoặc Quyết định cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và một số ủy viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn, chỉ định, có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - a) Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy triệu tập, Giấy ủy quyền (nếu có);
 - b) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết.
 - c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu biểu quyết

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên và không phải là các ứng viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát, do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
 - Thu Thẻ biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết;
 - Kiểm phiếu theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ;
 - Báo cáo kết quả kiểm phiếu với Chủ tọa Đại hội.
 - b) Đối với việc biểu quyết (đón phiếu) bầu bổ sung Kiểm soát viên Ban kiểm soát:
 - Thông báo, hướng dẫn Quy chế bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Ban Kiểm soát;
 - In và phát Phiếu bầu cử cho các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền theo đúng số cổ phần của từng cổ đông hoặc người đại diện;
 - Tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên Ban kiểm soát;
 - Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu bầu cử) trước Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì

Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp; Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

Chủ tọa cử một số thành viên HĐQT cùng tham gia điều khiển Đại hội.

2. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có các quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh, bảo vệ sức khỏe hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

5. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 4 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

Điều 8. Thư ký

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo và trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết của Đại hội...

CHƯƠNG III: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng [ba mươi (30)] ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.
4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

Điều 10. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội được tiến hành như sau:

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;
2. Việc bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:
 - a) Chủ tọa Đại hội được bầu theo qui định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này;
 - b) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp;
 - c) Đại hội bầu một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
4. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến, hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu báo cáo và Chủ tọa công bố ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

Điều 11. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông có mặt trực tiếp hoặc Người Được Ủy Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông có mặt trực tiếp hoặc Người được Ủy Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư, giao dịch bán tài sản hoặc giao dịch mua do Công ty thực hiện, có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; và
- e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu vào hồ sơ Đại hội

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

CHƯƠNG IV: HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 13 Điều, được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG**